

BỘ TƯ PHÁP  
CỤC BỔ TRỢ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 56 /BTTTP-ĐGTS  
V/v triển khai thực hiện các quy định pháp luật về đấu giá

Hà Nội, ngày 22 tháng 12 năm 2017

SỞ TƯ PHÁP T.TUYỀN QUANG

Ngày 01-02-2018

CÔNG VĂN ĐẾN SỐ: 514

Kính gửi: Cục Quản lý đăng ký kinh doanh, Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Cục Bổ trợ tư pháp, Bộ Tư pháp nhận được Công văn số 284/ĐKKD-NV ngày 24/11/2017 của Cục Quản lý đăng ký kinh doanh, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đề nghị hướng dẫn thực hiện đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản theo quy định của Luật đấu giá tài sản. Về vấn đề này, Cục Bổ trợ tư pháp, Bộ Tư pháp có ý kiến như sau:

1. Theo quy định tại Điều 3 của Luật doanh nghiệp năm 2014 về áp dụng Luật doanh nghiệp và các luật chuyên ngành thì “*trường hợp luật chuyên ngành có quy định đặc thù về việc thành lập, tổ chức quản lý, tổ chức lại, giải thể và hoạt động có liên quan của doanh nghiệp thì áp dụng quy định của Luật đó*”.

Luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 quy định doanh nghiệp đấu giá tài sản thành lập, đăng ký hoạt động tại Sở Tư pháp mà không còn thành lập, đăng ký kinh doanh tại Sở Kế hoạch và Đầu tư theo quy định của Luật doanh nghiệp.

Luật đầu tư năm 2014 tại Phụ lục 4 quy định hành nghề đấu giá tài sản là ngành, nghề kinh doanh có điều kiện. Luật số 03/2016/QH14 sửa đổi, bổ sung Điều 6 và Phụ lục 4 về Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện của Luật đầu tư đã bỏ ngành nghề kinh doanh dịch vụ đấu giá quyền sử dụng đất tại mục 242 Phụ lục 4 về Danh mục ngành nghề kinh doanh có điều kiện của Luật đầu tư năm 2014.

Hiện nay, Luật thương mại năm 2005 tại Điều 185 và Điều 186 quy định đấu giá hàng hóa là hoạt động thương mại, theo đó, người bán hàng tự mình hoặc thuê người tổ chức đấu giá thực hiện việc bán hàng hóa công khai để chọn người mua trả giá cao nhất. Người bán hàng là chủ sở hữu hàng hóa, người được chủ sở hữu hàng hóa ủy quyền bán hoặc người có quyền bán hàng hóa của người khác theo quy định của pháp luật. Việc đấu giá hàng hóa của người bán hàng theo Luật thương mại nêu trên không thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật đấu giá tài sản.

Căn cứ quy định pháp luật nêu trên, Cục Bổ trợ tư pháp, Bộ Tư pháp thấy rằng trường hợp doanh nghiệp muốn hành nghề đấu giá tài sản có thu thù lao thì dịch vụ đấu giá thì phải đáp ứng điều kiện và thành lập, đăng ký hoạt động doanh nghiệp đấu giá tài sản tại Sở Tư pháp theo quy định của Luật đấu giá tài sản.

2. Theo quy định tại Điều 23 Luật đấu giá tài sản thì doanh nghiệp đấu giá tài sản chỉ được thành lập, tổ chức và hoạt động dưới hình thức doanh nghiệp tư nhân, công ty hợp danh; tên của doanh nghiệp tư nhân hoặc công ty hợp danh phải bao gồm cụm từ “doanh nghiệp đấu giá tư nhân” hoặc “công ty đấu giá hợp danh”. Đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản thành lập trước ngày 01/7/2017, Luật đấu giá tài sản tại khoản 2 Điều 80 quy định trong thời hạn 02 năm kể từ ngày 01/7/2017, doanh nghiệp đấu giá tài sản này mà tiếp tục hoạt động đấu giá tài sản thì phải đáp ứng quy định tại khoản 3 Điều 23 Luật đấu giá tài sản.

Căn cứ quy định pháp luật nêu trên, Cục Bổ trợ tư pháp thấy rằng quy định tại khoản 3 Điều 7 Nghị định số 62/2017/NĐ-CP ngày 16/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật đấu giá tài sản (Nghị định số 62/2017/NĐ-CP) nhằm tránh tình trạng các doanh nghiệp được thành lập, hoạt động theo Luật doanh nghiệp không cung cấp dịch vụ đấu giá tài sản nhưng vẫn sử dụng cụm từ “đấu giá tài sản” trong tên gọi của mình gây nhầm lẫn, thậm chí có thể bị lợi dụng, nhất là trong bối cảnh của Việt Nam hoạt động đấu giá chủ yếu là tài sản nhà nước, tài sản thi hành án, tài sản giao dịch bảo đảm, qua đó góp phần bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của nhà nước, cá nhân, tổ chức có tài sản, đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất của pháp luật. Trong quá trình xây dựng Nghị định số 62/2017/NĐ-CP, nội dung doanh nghiệp không cung cấp dịch vụ đấu giá tài sản thì không được sử dụng cụm từ “đấu giá tài sản” trong tên gọi của mình đã được các cơ quan, tổ chức thảo luận và nhất trí cao.

Để đảm bảo thực hiện đúng quy định tại khoản 3 Điều 7 Nghị định số 62/2017/NĐ-CP, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp đấu giá tài sản thành lập trước ngày 01/7/2017 trong việc đổi tên sau khi đã chuyển đổi đăng ký hoạt động theo quy định của Luật đấu giá tài sản, Cục Quản lý đăng ký kinh doanh có thể hướng dẫn cơ quan đăng ký kinh doanh yêu cầu doanh nghiệp đấu giá tài sản thành lập trước ngày 01/7/2017 căn cứ thực tiễn tình hình tổ chức, hoạt động của mình sau khi chuyển đổi để thực hiện việc đổi tên doanh nghiệp phù hợp với quy định pháp luật, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả.

3. Quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 152 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (Luật BHVBQPPL) là quy tắc áp dụng trong quá trình soạn thảo xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, không phải là nguyên tắc áp dụng pháp luật.

4. Theo khoản 3 Điều 156 Luật BHVBQPPL thì trong trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật do cùng một cơ quan ban hành có quy định khác nhau về cùng một vấn đề thì áp dụng quy định của văn bản quy phạm pháp luật ban hành sau. Theo đó Luật đấu giá tài sản năm 2016 được ban hành sau Luật doanh nghiệp năm 2014, Nghị định số 62/2017/NĐ-CP được Chính phủ ban hành sau Nghị định

số 78/2015/NĐ-CP ngày 14/9/2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp nêu việc áp dụng Luật đấu giá tài sản và Nghị định số 62/2017/NĐ-CP trong thực hiện đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản là phù hợp với Quy định của Luật BHVBQPPPL.

Trên đây là ý kiến của Cục Bổ trợ tư pháp, Bộ Tư pháp gửi Cục Quản lý đăng ký kinh doanh, Bộ Kế hoạch và Đầu tư nghiên cứu, tham khảo.

Trân trọng cảm ơn sự phối hợp của Quý Cục./.

*Nơi nhận:*

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Thứ trưởng Trần Tiến Dũng (để b/c);
- Sở Tư pháp, Sở Kế hoạch và Đầu tư các tỉnh, thành phố trực thuộc TW (để biết);
- Cổng thông tin Bộ Tư pháp;
- Lưu: VT, ĐGTS, TTTM.



**CỤC TRƯỞNG**

**Đỗ Hoàng Yến**